

KẾ HOẠCH
Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đồng Tháp năm 2024

I. TÌNH HÌNH TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NĂM 2023

Năm 2023, kinh tế phục hồi nhanh và khá toàn diện sau đại dịch COVID-19. Quy mô nền kinh tế ngày càng được mở rộng, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt **5,66%** (theo tính toán của Tổng cục Thống kê thông báo ngày 30/11/2023). Xã hội tiếp tục được duy trì ổn định, đời sống Nhân dân ngày càng được nâng cao, nhiều mô hình sản xuất mới được hình thành, tiếp tục tạo sự chuyển biến trong phát triển kinh tế nông nghiệp, từng bước nâng cao thu nhập của người dân.

So với Nghị quyết Hội đồng nhân dân Tỉnh, kết quả thực hiện có **18/22** chỉ tiêu vượt và đạt so với kế hoạch năm 2023; tuy nhiên, có **04/22** chỉ tiêu chủ yếu chưa đạt so với kế hoạch năm 2023, gồm: Tốc độ tăng trưởng GRDP (giá 2010) (5,56%/KH 7,5%); tổng vốn đầu tư toàn xã hội huy động (20,77%/KH 23,37%); giá trị xuất khẩu hàng hoá không tính hàng hoá tạm nhập tái xuất (1.291 triệu USD/KH 1.535 triệu USD) và GRDP bình quân đầu người (68,37/KH 68,83 triệu đồng).

Nguyên nhân chủ yếu do chịu ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế toàn cầu, bất ổn chính trị tại một số khu vực trên thế giới làm gia tăng lạm phát, ảnh hưởng đến chi tiêu và hạn chế nhu cầu tiêu dùng của người dân và hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu hàng hoá của tỉnh. Doanh nghiệp khôi phục và phát triển nhưng chưa đồng đều; các ngành hàng thuỷ sản chế biến, bánh phồng tôm, may mặc, da giày gặp nhiều khó khăn trong xuất khẩu. Lợi nhuận trong sản xuất nông nghiệp của một số mặt hàng giảm so với cùng kỳ năm 2022 do chi phí sản xuất tăng, giá bán không cao. Kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 khả quan hơn nhưng tiến độ triển khai một số công trình vẫn còn chậm tiến độ so với kế hoạch đề ra. Áp lực về nguồn cung ứng cát san lấp rất lớn. Tiến độ thực hiện một số tiêu chí huyện nông thôn mới và xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu còn gặp khó khăn, cần thời gian thực hiện.

Mặc dù tăng trưởng GRDP chưa đạt kỳ vọng nhưng ghi nhận sự lớn mạnh về quy mô kinh tế đạt mốc **110.000** tỷ đồng, xếp thứ 6 trong khu vực ĐBSCL. Tăng trưởng dương trên cả 03 khu vực kinh tế, khu vực Nông - lâm - thuỷ sản tăng **3,95%**, khu vực Công nghiệp - xây dựng tăng **6,86%**, khu vực Thương mại - dịch vụ tăng **6,45%**. Tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn cả nước (GDP năm 2023 cả nước tăng trưởng khoảng 5%). Thu nhập bình quân đầu người đạt **60,8** triệu đồng, đây là tín hiệu tích cực cho thấy kinh tế đang phục hồi, tăng trưởng kinh tế mang lại lợi ích thiết thực cho người dân.

Để tiếp tục phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế trên và nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 - 2025), Ủy ban nhân dân Tỉnh xây dựng kế hoạch thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đồng Tháp năm 2024, trong đó đưa ra chỉ tiêu cụ thể cho từng quý để các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai thực hiện với quyết tâm đạt kết quả cao nhất, cụ thể như sau:

II. KẾ HOẠCH THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NĂM 2024

1. Mục tiêu

Bảo đảm môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển. Khai thác tiềm năng, lợi thế thúc đẩy tăng trưởng cao đi đôi với tái cơ cấu kinh tế, tạo được chuyển biến thực chất, rõ nét mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững, nâng cao tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế. Chú trọng các vấn đề phát triển vùng và chủ động liên kết vùng, tiểu vùng. Phát huy tối đa mọi nguồn lực, nhất là nguồn lực đầu tư phát triển trên nền tảng tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, tái cơ cấu công nghiệp, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài.

2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2024

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP (*giá so sánh năm 2010*) tăng **8,0%**. trong đó, phần đầu tăng trưởng khu vực Nông - lâm - thủy sản tăng 3,9%; khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng 9,68% (Công nghiệp tăng 9,98%, Xây dựng tăng 8,35%); khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế) tăng 10,43%.
- GRDP/người đạt **76,56** triệu đồng (*tương đương 3.203 USD*) theo giá thực tế.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt **9.266** tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn đạt **24,09%** so với GRDP.
- Giá trị xuất khẩu hàng hoá (*không tính hàng hoá tạm nhập tái xuất*) đạt **1.400** triệu USD.
- Tỷ lệ đô thị hóa đạt **39,6%** (*tương ứng đạt 28,85% theo Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 04/11/2022 của Chính phủ*).

3. Kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2024

Căn cứ mục tiêu tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2024 của tỉnh Đồng Tháp tăng **8%**, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kịch bản tăng trưởng với mục tiêu cụ thể từng quý như sau:

3.1. Mục tiêu tăng trưởng theo từng quý:

- **Mục tiêu Quý I/2024:** Giá trị GRDP (giá 2010) đạt **17.593** tỷ đồng (*chiếm 26,5% kế hoạch 2024*), tăng trưởng GRDP đạt **7,15%**. Trong đó, Khu vực Nông - lâm - thủy sản tăng **1,61%**, Khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng **2,28%** (*Công nghiệp tăng 1,88%, Xây dựng tăng 4,00%*); Khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế) tăng **16,06%**.

- **Mục tiêu Quý II/2024:** Giá trị GRDP đạt **14.000** tỷ đồng (*chiếm 21% kế hoạch năm 2024*), tốc độ tăng trưởng GRDP đạt **6,51%**. Trong đó, Khu vực Nông - lâm - thủy sản tăng **5,78%**, Khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng **2,89%** (*Công nghiệp tăng 2,04%, Xây dựng tăng 7,20%*); Khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế) tăng **8,79%**.

- **Mục tiêu 6 tháng đầu năm 2024:** Giá trị GRDP đạt **31.593** tỷ đồng (*chiếm 47,6% kế hoạch 2024*), tốc độ tăng trưởng GRDP đạt **6,86%**. Trong đó, Khu vực Nông - lâm - thủy sản tăng **2,73%**, Khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng **2,60%** (*Công nghiệp tăng 1,96%, Xây dựng tăng 5,60%*); Khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế) tăng **12,24%**.

- **Mục tiêu Quý III/2024:** Giá trị GRDP đạt **18.308** tỷ đồng (*chiếm 27,6% Kế hoạch 2024*), tốc độ tăng trưởng GRDP đạt **8,67%**. Trong đó, Khu vực Nông - lâm - thủy sản tăng: **0,95%**, Khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng **22,74%** (*Công nghiệp tăng 26,89%, Xây dựng tăng 6,10%*); Khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế) tăng **10,22%**.

- **Mục tiêu 9 tháng đầu năm 2024:** Giá trị GRDP đạt **49.901** tỷ đồng (*chiếm 75,2% kế hoạch 2024*), tốc độ tăng trưởng đạt **7,52%**. Trong đó, Khu vực Nông - lâm - thủy sản tăng **1,97%**, Khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng **8,87%** (*Công nghiệp tăng 9,56%, Xây dựng tăng 5,77%*); Khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế) tăng **11,56%**.

- **Mục tiêu Quý IV/2024:** Giá trị GRDP đạt **16.489** tỷ đồng (*chiếm 24,8% kế hoạch 2024*), tốc độ tăng trưởng đạt **9,48%**. Trong đó, Khu vực Nông - lâm - thủy sản tăng **10,85%**, Khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng **12,0%** (*Công nghiệp tăng 11,15%, Xây dựng tăng 16,07%*); Khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế) tăng **7,23%**.

(Chi tiết thuyết minh và số liệu tại Phụ lục I, II, III kèm theo)

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chịu trách nhiệm đối với chỉ tiêu: (1) Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn đạt **24,09%** so với GRDP; (2) Phát triển ít nhất thêm **600** doanh nghiệp mới. Bảo đảm kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có những chính sách, giải pháp thực hiện phù hợp để đạt được các chỉ tiêu này và tham mưu điều hành, cân đối, đánh giá kịch bản tăng trưởng kinh tế để hoàn thành mục tiêu độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2024 đạt **8,0%**. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Phối hợp Cục Thống kê và các Sở, ban, ngành Tỉnh có liên quan theo dõi tình hình kinh tế - xã hội; kịp thời tham mưu UBND Tỉnh các giải pháp chỉ đạo, điều hành để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 theo Nghị quyết của Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh.

(2) Tham mưu UBND Tỉnh công bố và triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

(3) Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư tăng cường tuyên truyền, giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh, cơ hội đầu tư của tỉnh, thực hiện có hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh của tỉnh theo định hướng Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

(4) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, Kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương và trung ương. Phân đấu giải ngân tối đa kế hoạch vốn được giao; phối hợp với các chủ đầu tư làm tốt, nhanh, hiệu quả công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và lựa chọn nhà thầu; theo dõi, sâu sát tiến độ dự án để kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc của chủ đầu tư.

(5) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương và trung ương; kịp thời xử lý (hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý nếu vượt thẩm quyền) các khó khăn, vướng mắc của các chủ đầu tư nhằm phân đấu giải ngân tối đa số vốn kế hoạch được giao.

(6) Phát huy vai trò của Tổ Công tác hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư và dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (*Quyết định số 123/QĐUBND-TL ngày 12/8/2023 của UBND Tỉnh*); kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhà đầu tư và dự án đầu tư trên địa bàn; tập trung xử lý kịp thời, hiệu quả các kiến nghị, đề xuất của nhà đầu tư, doanh nghiệp với tinh thần cầu thị, lắng nghe; cắt giảm, đơn giản hóa quy trình, hồ sơ, thủ tục nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án có quy mô lớn, trọng điểm trên địa bàn Tỉnh.

(7) Tiếp tục triển khai hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; những nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 30/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI về phát triển doanh nghiệp và thúc đẩy khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

(8) Tăng cường đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp để lắng nghe đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp và giải quyết kịp thời khó khăn vướng mắc nhất là làm việc với các nhà đầu tư có dự án chậm tiến độ để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Đồng thời, tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư nhằm rà soát, thu hồi các dự án đầu tư đã được cấp quyết định chủ trương đầu tư, chứng nhận đầu tư mà không triển khai thực hiện để tạo cơ hội cho các nhà đầu tư mới tiếp cận các dự án mời gọi đầu tư của tỉnh.

(9) Tham mưu UBND Tỉnh tiếp tục thực hiện Chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh Đồng Tháp và tỉnh An Giang giai đoạn 2022 - 2025 và thỏa thuận hợp tác giữa Thành phố Hồ Chí Minh với các địa phương vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2025. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thúc đẩy ký kết thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với các tỉnh, thành phố trong vùng ĐBSCL.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chịu trách nhiệm đối với các chỉ tiêu: Tốc độ tăng trưởng khu vực Nông - lâm - thủy sản tăng **3,9%**. Bảo đảm kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có những chính sách, giải pháp thực hiện phù hợp để đạt được các chỉ tiêu này. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Triển khai có hiệu quả Kết luận số 250-KL/TU ngày 09/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI về tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025. Triển khai các nhiệm vụ và giải pháp Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp trong năm 2024, trọng tâm thực hiện các giải pháp đột phá về phát triển thị trường - thu hút đầu tư và giải pháp về tổ chức lại sản xuất theo kinh tế tập thể. Trong đó, tập trung cho công tác xây dựng và trình phê duyệt các nội dung dự án, kế hoạch chuỗi liên kết, chương trình, mô hình thí điểm.

(2) **Lĩnh vực trồng trọt:** Khuyến khích chuyển dịch cơ cấu cây trồng trên đất lúa kém hiệu quả, hướng dẫn, chuyển giao khuyến khích người sản xuất sử dụng phân bón hữu cơ, chế phẩm sinh học trong sản xuất góp phần nâng chất lượng sản phẩm; phát triển mô hình sản xuất mới cho giá trị kinh tế cao, mô hình sản xuất hữu cơ tuần hoàn; mở rộng vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn theo tiêu chuẩn, đặt hàng của doanh nghiệp; tổ chức sản xuất theo hướng mở rộng quy mô liên kết tiêu thụ theo chuỗi giá trị; phát triển nông sản an toàn, nông sản hữu cơ gắn chứng nhận mã số vùng trồng và truy xuất nguồn gốc. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển nông nghiệp công nghệ cao gắn với chiến lược phát triển và định hướng tái cơ cấu ngành hàng chủ lực và ngành hàng tiềm năng của các địa phương. Theo đó, phấn đấu giá trị sản xuất trồng trọt năm 2024 (theo giá so sánh năm 2010) đạt trên **31.314** tỷ đồng, tăng **3,9%** so ước thực hiện 2023 (*lúa đạt 15.820 tỷ đồng, hoa màu đạt 3.656 tỷ đồng, hoa kiểng đạt 6.702 tỷ đồng, cây lâu năm đạt 5.137 tỷ đồng*).

(3) **Lĩnh vực chăn nuôi:** Nhân rộng mô hình chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học quy mô trang trại, giảm đầu con theo hình thức chăn nuôi quy mô nông hộ nhỏ lẻ. Hướng đến phát triển chăn nuôi tập trung theo hướng công nghiệp; thực hiện triệt để công tác tiêm vắc xin phòng bệnh, vệ sinh tiêu độc, khử trùng; kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, mua bán, vận chuyển gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc gia cầm, đặc biệt là kiểm dịch nhập tỉnh. Theo đó, phấn đấu giá trị sản xuất chăn nuôi năm 2024 (theo giá so sánh năm 2010) đạt trên **2.790** tỷ đồng, tăng **5%** so với năm 2023.

(4) Lĩnh vực thủy sản: Phát triển đối tượng thủy sản chủ lực (cá tra) thành ngành kinh tế quan trọng của Tỉnh, phát triển đa dạng sản phẩm có thể mạnh gắn phát triển sản phẩm OCOP phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu, nghiên cứu chuyển giao quy trình sản xuất đối tượng tiềm năng cho giá trị kinh tế cao góp phần tạo ra giá trị mới và nâng cao hiệu quả sản xuất. Theo đó, chú trọng cập nhật, theo dõi tình hình sản xuất, tiêu thụ thủy sản của địa phương nhằm phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh cũng như kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình sản xuất; tăng cường công tác quản lý nhà nước về thủy sản nhằm đảm bảo chất lượng các yếu tố đầu vào của quá trình sản xuất cũng như chất lượng đầu ra của sản phẩm; hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm góp phần đưa giá trị sản xuất thủy sản năm 2024 đạt trên **13.936** tỷ đồng, tăng **3,94%** so với năm 2023 (*cá tra 8.802 tỷ đồng, tôm 205 tỷ đồng, thủy sản khác 3.559 tỷ đồng, giống thủy sản 980 tỷ đồng và khai thác 390 tỷ đồng*).

(5) Lĩnh vực lâm nghiệp: Thực hiện hiệu quả các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng, đặc biệt tại các khu rừng đặc dụng, phòng hộ; thực hiện tốt công tác phòng chống cháy rừng đặc biệt vào mùa khô, tập trung vào các khu vực trọng điểm có nguy cơ cháy rừng cao, hạn chế tối đa xảy ra cháy rừng; nâng cao năng lực thực thi pháp luật, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp; nâng cao năng lực phòng cháy chữa cháy rừng; thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng và công tác quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm; quản lý lâm sản. Theo đó, phấn đấu giá trị sản xuất lâm nghiệp năm 2024 (theo giá so sánh năm 2010) đạt trên **450** tỷ đồng, ổn định so với năm 2023.

(6) Phát triển nông thôn và nhân rộng mô hình hiệu quả: Phấn đấu mỗi huyện, thành phố thành lập ít nhất **01** HTX để bảo đảm chỉ tiêu giai đoạn 2021-2025 là thành lập mới 35 HTX theo Kế hoạch 208/KH-UBND ngày 08/9/2020 của UBND Tỉnh; đổi mới hoạt động công tác khuyến nông, lấy HTX nông nghiệp là nền tảng để hỗ trợ nông dân sản xuất bền vững, chú trọng thực hiện nhiệm vụ khuyến nông theo hướng dịch vụ, bám vào các nhóm nhiệm vụ trọng tâm của ngành (*tái cơ cấu ngành nông nghiệp, thông tin thị trường, liên kết sản xuất, hỗ trợ chuyển đổi số*); đa dạng các loại hình hoạt động khuyến nông theo hướng dịch vụ, ưu tiên phục vụ phát triển vùng nguyên liệu bền vững.

(7) Lĩnh vực Xây dựng nông thôn mới và sản phẩm OCOP: Phát triển các mô hình nông thôn mới gắn với ổn định đời sống dân cư, phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng trong hoạt động xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu. Chú trọng mục tiêu tạo việc làm phi nông nghiệp tại chỗ theo Chương trình OCOP

(8) Lĩnh vực Thủy lợi, phòng chống thiên tai, nước sạch nông thôn: Chủ động phối hợp với các địa phương rà soát hiện trạng các công trình thủy lợi, cấp nước sạch nông thôn và đề xuất thực hiện duy tu bảo dưỡng kịp thời góp phần đảm bảo nhu cầu nước tưới phục vụ sản xuất, bảo vệ sản xuất trước các hiện tượng

thời tiết cực đoan và đáp ứng nhu cầu nước sinh hoạt của dân cư khu vực nông thôn đạt **96,2%**.

(9) Lĩnh vực chuyển đổi số: Tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh nhu cầu về dữ liệu đối với nền tảng dữ liệu số ngành nông nghiệp sau thời gian thử nghiệm triển khai đồng loạt thu thập dữ liệu cung cấp vào nền tảng chuyển đổi số nông nghiệp và báo cáo thống kê ngành nông nghiệp theo các cấp quản lý (tỉnh, huyện, xã).

(10) Tham mưu xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án 1 triệu ha lúa chất lượng cao vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), với mục tiêu hỗ trợ nông dân gia tăng lợi nhuận, tăng diện tích sản xuất chuyên canh lúa chất lượng cao gắn với tăng trưởng xanh, đồng thời nâng cao vai trò của hợp tác xã.

(11) Phối hợp cung cấp thông tin và dự báo thị trường nông sản tới các cấp, các ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác nhằm định hướng sản xuất, tiêu thụ nông sản để kịp thời điều phối, kết nối tiêu thụ nông sản cho Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố.

3. Sở Công Thương

Chịu trách nhiệm đối với các chỉ tiêu: (1) Tăng trưởng GRDP ngành công nghiệp đạt **9,98%**; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP chiếm **17,58%**; (2) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng trưởng **15,71%** (tương đương 145.100 tỷ đồng); (3) Kim ngạch xuất khẩu là **1.400** triệu USD (không tính xăng dầu tạm nhập tái xuất). Bảo đảm kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có những chính sách, giải pháp thực hiện phù hợp để đạt được các chỉ tiêu này. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Thực hiện hiệu quả Kết luận số 248-KL/TU ngày 26/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI về tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành Công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp tái cơ cấu ngành Công nghiệp, tạo sự bứt phá trong tăng trưởng; Kế hoạch số 299/KH-UBND ngày 06/09/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về thực hiện Đề án “*Thúc đẩy Doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030*” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

(2) Về hỗ trợ sản xuất

- Nâng cao năng lực dự báo, thông tin thị trường thông qua việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ thông tin phân tích thị trường nhằm thông tin sớm, kịp thời cho doanh nghiệp để định hướng trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh thông tin về tình hình thị trường hàng hóa, thông tin sản phẩm, các chương trình khuyến mãi kích cầu tiêu dùng trên các phương tiện truyền thông, như: Website, Báo Đồng Tháp, Đài Phát thanh truyền hình Đồng Tháp, Đài Truyền thanh các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kết nối, đối thoại với doanh nghiệp để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, xu hướng đầu tư của doanh nghiệp để đồng hành, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khôi phục sản xuất kinh doanh để đưa các dự án công nghiệp lớn có vai trò quan trọng đi vào vận hành nhằm gia tăng năng lực sản xuất; hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tìm kiếm thị trường xuất nhập khẩu nguyên nhiên vật liệu, phụ tùng, linh kiện phục vụ cho sản xuất, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp, trong đó tập trung phát huy vai trò công nghiệp chế biến tạo động lực tăng trưởng:

+ Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp, tạo sự bứt phá trong tăng trưởng; gia tăng năng lực sản xuất của ngành công nghiệp chế biến (*chế biến gạo, thủy sản đông lạnh, thức ăn chăn nuôi, may mặc, chế biến sau gạo*), từ các nhân tố khởi nghiệp, nhà máy hoạt động chưa hết công suất, nhà máy mới đi vào hoạt động, dự án đầu tư mới

+ Vận dụng linh hoạt các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, đầu tư máy móc thiết bị thông qua chính sách khuyến công để nâng cao năng lực cạnh tranh (chất lượng, giá thành sản xuất), kết nối với vùng nguyên liệu, thị trường, tiếp cận vốn... Tiếp tục triển khai nhanh, hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các gói chính sách hỗ trợ tín dụng cho phục hồi sản xuất, kinh doanh.

+ Triển khai thực hiện đề án chế biến sâu các ngành hàng chủ lực của Tỉnh nhằm hỗ trợ thúc đẩy nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới có tính cạnh tranh và hàm lượng công nghệ cao, đa dạng hóa sản phẩm phục vụ thị trường nội địa và xuất khẩu. Triển khai các giải pháp thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững, hỗ trợ và nhân rộng các mô hình, các giải pháp áp dụng sản xuất sạch hơn nhằm phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường. Hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp Khu vực. Triển khai các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, chủ động phương án cấp điện trong trường hợp xảy ra mất cân đối cung - cầu; đầu tư cải tạo, phát triển lưới điện phân phối, góp phần cung ứng và ổn định nguồn điện cho hoạt động sản xuất.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp để sớm đưa vào hoạt động; rà soát, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp hiện hữu và thành lập mới một số khu, cụm công nghiệp đã có trong quy hoạch để tạo quỹ đất kêu gọi đầu tư.

- Hỗ trợ, phối hợp cùng Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức việc lập và mời gọi đầu tư các cụm công nghiệp.

- Xây dựng, phát triển nguồn và lưới điện tỉnh Đồng Tháp phù hợp theo Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, có xét đến năm

2050; tăng cường công tác giám sát cung cấp điện để cung cấp điện đầy đủ, kịp thời cho các nhà máy sản xuất...

- Đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, gian lận xuất xứ, cạnh tranh không bình đẳng, phòng vệ thương mại... bảo đảm môi trường sản xuất kinh doanh lành mạnh, bình đẳng cho doanh nghiệp.

(3) Hỗ trợ tiếp cận thị trường, xuất khẩu

- Triển khai hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh thực hiện các sự kiện kích cầu tiêu dùng, góp phần bình ổn thị trường; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh trong thực hiện thủ tục hành chính về lĩnh vực thương mại; tăng cường kết nối tiêu thụ sản phẩm;...

- Phối hợp với Bộ Công Thương thực hiện tốt công tác phòng vệ thương mại, cảnh báo sớm và giải quyết tranh chấp thương mại, đầu tư quốc tế, bảo vệ hợp lý các ngành sản xuất trong nước và lợi ích chính đáng của doanh nghiệp, người dân.

- Phối hợp với các ngành chuyên môn triển khai có hiệu quả chương trình xúc tiến thương mại hàng năm. Hỗ trợ doanh nghiệp tập trung khai thác hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã có hiệu lực và ký kết, triển khai các Hiệp định mới để mở rộng, đa dạng hóa thị trường, mặt hàng xuất nhập khẩu, chuỗi cung ứng. Tăng cường khai thác các thị trường lân cận, còn tiềm năng, chuyển mạnh sang xuất khẩu chính ngạch gắn với xây dựng thương hiệu, thúc đẩy xuất khẩu bền vững. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện để doanh nghiệp, thương nhân của tỉnh tham gia các chương xúc tiến thương mại quốc gia, chương trình kết nối giao thương giữa nhà cung cấp với doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại để tìm kiếm đối tác mở rộng thị trường tiêu thụ... do Bộ Công Thương, các Bộ, ngành trung ương chủ trì, phối hợp với các đơn vị nước ngoài tổ chức.

(4) Tiếp tục phối hợp đơn vị liên quan tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số, trong đó đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử vào hoạt động quản lý và kinh doanh (*chú trọng phát triển các tiện ích thanh toán trên nền tảng di động, ví điện tử, mã QR code...*); tăng cường hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt đến khu vực nông thôn; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia và xây dựng trang thương mại điện tử; nâng cấp và mở rộng thêm các sản phẩm tham gia các sàn thương mại điện tử; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân kết nối, mở rộng kênh tiêu thụ, giải quyết đầu ra sản phẩm nông sản tỉnh qua liên kết giao dịch, mua bán trực tuyến trên sàn thương mại điện tử trong và ngoài nước...

(5) Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu của tỉnh tham gia các Cổng thông tin trực tuyến của Đề án “*Thúc đẩy Doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng lưới phân phối nước ngoài đến năm 2030*” và các kênh thông tin trên nền 4

tăng số khác của Bộ Công thương nhằm giúp doanh nghiệp tiếp cận với các tập đoàn phân phối nước ngoài.

4. Sở Xây dựng

Chịu trách nhiệm đối với các chỉ tiêu: (1) Tỷ lệ đô thị hóa đạt **39,6%** (*tương đương 28,85% theo quy định tại Nghị định số 94/2022/NĐ-CP*); (2) Tăng trưởng khu vực xây dựng đạt **8,35%**. Bảo đảm kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có những chính sách, giải pháp thực hiện phù hợp để đạt được các chỉ tiêu này. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và ban hành Chương trình phát triển đô thị tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030, định hướng đến năm 2050. Nghiên cứu các cơ chế thu hút đầu tư vào các khu đô thị mới, khu dân cư, hạ tầng kỹ thuật đô thị tạo nên sự hấp dẫn nhà đầu tư. Hoàn thiện hệ thống thông tin nhà ở, thị trường bất động sản.

(2) Tăng cường quản lý nhà nước ngành xây dựng trên lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch, các khu đô thị trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác tổ chức lập quy hoạch phân khu; Quy hoạch chi tiết; Quy chế quản lý kiến trúc đô thị để làm cơ sở quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch và kế hoạch.

(3) Thực hiện tốt công tác điều phối cát san lấp cho các công trình đầu tư công trên địa bàn tỉnh một cách hiệu quả nhất trong bối cảnh tình hình khan hiếm cát ngày càng nghiêm trọng (*dự báo năm 2024 nhu cầu sử dụng cát san lấp gấp 3,5 lần cung*).

(4) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”, Chương trình giải quyết tình trạng xây dựng công trình, nhà ở lấn, chiếm sông, kênh, rạch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030.

5. Sở Giao thông vận tải:

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án quan trọng, công trình trọng điểm trên địa bàn Tỉnh, thực hiện hiệu quả Kết luận số 203-KL/TU ngày 27/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI về định hướng xây dựng các công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 - 2025. Chủ động phối hợp tốt với bộ, ngành Trung ương triển khai các dự án trọng điểm: dự án cao tốc Cao Lãnh - An Hữu (dự án thành phần 2); cao tốc Mỹ An - Cao Lãnh, cao tốc Cao Lãnh - Lộ Tẻ. Thông xe hoặc hoàn thành đưa vào sử dụng các dự án: Quốc lộ 30 giai đoạn 3 (tuyến tránh TP. Cao Lãnh); nâng cấp hệ cầu trên đường ĐT.844 (đoạn Tam Nông - Trường Xuân), Đường ĐT.845 Trường Xuân - Tân Phước; nâng cấp mở rộng tuyến ĐT.855 đoạn thị trấn Tràm Chim - Hòa Bình. Tiếp tục triển khai thi công các dự án: cao tốc Cao Lãnh - An Hữu (dự án thành phần 1); tuyến ĐT.857 (đoạn QL.30 - ĐT.845), dự án cầu Phú Hiệp và cầu Cà Dâm (huyện Tam Nông),

bến phà An Phong - Tân Bình và tuyến đường kết nối, hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án Hạ tầng giao thông đường bộ khu vực Nam sông Tiền.

(2) Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành, khai thác vận tải, liên kết các phương thức vận tải, quản lý vận tải đa phương thức. Kết nối các sản phẩm giao dịch vận tải hành khách, khách sạn để phát triển du lịch.

(3) Thực hiện duy tu sửa chữa kịp thời các tuyến đường xuống cấp, ảnh hưởng đến việc đi lại của người dân; thực hiện phân luồng, phân tuyến đảm bảo an toàn giao thông các tuyến đường đang đầu tư, nâng cấp và bảo đảm sự an toàn, thuận tiện cho nhân dân và khách du lịch khi đi lại, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông. Kiểm tra và cấp phép lưu hành xe quá khổ, quá tải, hoạt động bến thủy nội địa, thi công công trình kịp thời và theo đúng quy định.

(4) Nghiên cứu, đề xuất nâng cấp các tuyến đường tỉnh để phục vụ du lịch và phát triển kinh tế xã hội cho các huyện khu vực biên giới .

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Khẩn trương thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm sớm tăng tối đa nguồn cung cấp cát san lấp, đất đắp công trình để phục vụ cho công trình đầu tư công xây dựng trên địa bàn Tỉnh, bên cạnh đó phải đảm bảo phục vụ cho công trình đầu tư của dân cư và tư nhân nhằm góp phần là cho tăng trưởng khu vực xây dựng đạt và vượt kế hoạch (*đây là giải pháp quan trọng nhất đối với tăng trưởng khu vực xây dựng hiện nay và các năm tiếp theo*).

(2) Giám sát về môi trường, dự phòng và xử lý kịp thời các nguyên nhân có nguy cơ gây ô nhiễm; ngăn chặn, xử lý triệt để vi phạm về môi trường, nhất là các nguồn xả thải từ các khu, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất, nuôi trồng thủy sản. Huy động mọi nguồn lực đầu tư các dự án xử lý môi trường hiện đại đáp ứng nhu cầu phát triển của các đô thị. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải tại các khu xử lý rác tập trung.

(3) Triển khai hiệu quả Luật Đất đai (sửa đổi) làm tiền đề, cơ chế để đưa đất đai trở thành nguồn lực phát triển; tăng cường công tác quản lý nhà nước về giá đất trên địa bàn tỉnh, đề xuất các giải pháp ổn định giá đất trên thị trường; giám sát chặt chẽ việc chấp hành, tuân thủ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt; tiếp tục thực hiện tốt công tác đảm bảo ổn định diện tích đất phục vụ cho an ninh lương thực. Khai thác quỹ đất công hợp lý, đúng quy hoạch, thông qua cơ chế đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất, góp phần tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Tiếp tục hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức kinh tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ theo Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND của Hội đồng

nhân dân Tỉnh. Bảo đảm tiến độ xây dựng Không gian Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Tháp

(2) Triển khai có hiệu quả Kế hoạch Hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2024.

(3) Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học trên cơ sở bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh, ưu tiên các đề tài, dự án phục vụ các chương trình, đề án trọng tâm của Tỉnh. Đẩy mạnh hoạt động chuyển giao công nghệ và ứng dụng các thành tựu của cuộc "Cách mạng công nghiệp 4.0" phục vụ phát triển kinh tế, xã hội trên mọi lĩnh vực. Thúc đẩy hoạt động đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp và tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức, cá nhân trên địa bàn Tỉnh.

(4) Tăng cường liên kết, hợp tác giữa các tổ chức, đơn vị nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước, góp phần đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đổi mới công nghệ trong sản xuất nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chịu trách nhiệm đối với các chỉ tiêu: (1) Tổng lượt khách đến tham quan, du lịch trên địa bàn tỉnh đạt khoảng **4,2** triệu lượt khách, trong đó, có **50** ngàn lượt khách quốc tế; (2) Tổng doanh thu từ hoạt động du lịch đạt khoảng **2.000** tỷ đồng. Bảo đảm kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có những chính sách, giải pháp thực hiện phù hợp để đạt được các chỉ tiêu này. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Thực hiện hiệu quả Kết luận số 249-KL/TU ngày 01/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI về tiếp tục đẩy mạnh phát triển du lịch, góp phần tạo dựng hình ảnh tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 - 2025. Nâng tầm quy mô và chất lượng du lịch, hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch, phát triển hệ thống quầy hàng lưu niệm, sản phẩm OCOP đặc trưng của tỉnh tại các khu di tích, điểm du lịch, điểm dừng chân...

(2) Mời gọi đầu tư phát triển các công trình du lịch, vui chơi giải trí, hoạt động trải nghiệm phù hợp tại các khu di tích, điểm du lịch trọng điểm. Xây dựng cơ sở dữ liệu số, hướng tới phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh. Triển khai dự án Làng văn hóa du lịch Sa Đéc và xây dựng Làng văn hóa du lịch Sen Tháp Mười. Phát huy tối đa nội lực của địa phương, doanh nghiệp, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ từ các Chương trình mục tiêu quốc gia thúc đẩy phát triển du lịch.

(3) Triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đã được ký kết tại Thỏa thuận liên kết hợp tác phát triển du lịch Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành phố ĐBSCL. Khai thác hiệu quả tuyến du lịch mới Sắc màu vùng biên (Thành phố Hồ Chí Minh - Long An - Đồng Tháp - An Giang - Kiên Giang), Chương trình du lịch Hành trình ba địa phương một điểm đến.

(4) Nghiên cứu, đổi mới triển khai các hoạt động văn hóa, sự kiện ngoài trời có quy mô, tính chất lan tỏa thu hút người dân, du khách đến với tỉnh Đồng Tháp.

(5) Tiếp tục thực hiện các Chương trình hợp tác, liên kết phát triển du lịch đã ký kết: Cụm hợp tác, liên kết phát triển du lịch phía Tây ĐBSCL; Chương trình liên kết hợp tác phát triển du lịch Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành ĐBSCL; Kế hoạch hợp tác liên kết về du lịch giữa tỉnh Đồng Tháp và tỉnh An Giang.

(6) Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp du lịch. Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Chính phủ, các bộ ngành trung ương, địa phương; triển khai và theo dõi chặt chẽ tình hình thực hiện các văn bản pháp luật trong lĩnh vực du lịch đã được ban hành. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các bộ quy chuẩn, văn bản hướng dẫn trong ngành để có cơ sở phối hợp với các cơ quan ban ngành trong công tác quản lý và kiểm tra hoạt động du lịch.

9. Sở Tài chính

Chịu trách nhiệm đối với chỉ tiêu: Thu ngân sách đạt **9.266** tỷ đồng. Đảm bảo kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có những chính sách, giải pháp thực hiện phù hợp để đạt được các chỉ tiêu này. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Bộ Tài chính, chủ động triển khai chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. Triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp về quản lý thu, khai thác nguồn thu, chống thất thu và giảm nợ đọng thuế, phấn đấu hoàn thành mức cao nhất dự toán thu được Bộ Tài chính và Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

(2) Tập trung triển khai có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ về thuế theo các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp và người dân nhanh chóng phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo tiền đề tăng thu cho ngân sách nhà nước, góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

(3) Triển khai có hiệu quả công tác quản lý thu nợ, thực hiện chuẩn hóa, phân loại nợ, thực hiện các biện pháp xử lý, thu nợ thuế theo quy định. Phát huy hiệu quả hơn nữa vai trò của Ban chỉ đạo chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế tại địa phương; phối hợp chặt chẽ, tranh thủ sự ủng hộ của cấp ủy, chính quyền địa phương trên địa bàn để cơ quan thuế và các ngành, các cấp cùng phối hợp trong việc thu hồi nợ đọng thuế.

(4) Các ngành, các cấp ngân sách tổ chức phân bổ và điều hành theo dự toán được duyệt, chủ động sắp xếp những khoản chi đột xuất phát sinh sát với yêu cầu nhiệm vụ, trong phạm vi dự toán được giao; không đề xuất bổ sung dự toán khi chưa thực sự bức thiết và chưa sử dụng hết khoản kinh phí được duyệt. Thực hiện nghiêm chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết để chủ động điều hành.

10. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đồng Tháp

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Tổ chức kênh đối thoại giữa doanh nghiệp và các tổ chức tín dụng để xây dựng mối quan hệ hợp tác, đàm phán cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vốn vay. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân tiếp cận các gói tín dụng ưu đãi của nhà nước, như: đầu tư nhà ở xã hội, tín dụng xây dựng chuỗi sản xuất nông nghiệp...

(2) Thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng hiệu quả đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng, nhất là đối với các lĩnh vực ưu tiên (nông nghiệp nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, ứng dụng công nghệ cao...), hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, gắn với thực hiện các chính sách tín dụng trọng điểm của ngành, các chương trình, đề án của tỉnh.

(3) Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp để giảm thất thu thuế.

11. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Tham mưu UBND Tỉnh hoàn thành nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp đến năm 2045. Phát huy vai trò Tổ Điều hành đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp đến năm 2045.

(2) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường thu hút và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội phục vụ cho sự phát triển bền vững của các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp. Bảo đảm tiến độ triển khai các dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Tháp (giai đoạn 3).

(3) Tập trung thu hút đầu tư vào sản xuất - kinh doanh tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu có chọn lọc theo các ngành có lợi thế cạnh tranh, có ý nghĩa chiến lược đối với sự tăng trưởng nhanh và bền vững của tỉnh, ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường, sử dụng nguồn nguyên liệu sẵn có của địa phương, giải quyết việc làm, đóng góp nhiều cho ngân sách như công nghiệp chế biến nông sản công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp sinh thái, công nghiệp nhẹ.

12. Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Tăng cường kết nối giao thương doanh nghiệp với nhà mua hàng, đối tác hợp tác thương mại, đầu tư quốc tế; tăng cường quảng bá sản phẩm xuất khẩu; giới thiệu tiềm năng, lợi thế thu hút đầu tư của tỉnh tại nước ngoài; ưu tiên xúc tiến thị trường Trung Quốc, Campuchia và các thị trường mới có tiềm năng.

(2) Duy trì tổ chức và nâng chất các hội chợ thường niên; hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP; cung cấp thông tin đến các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh nhằm xúc tiến, kết nối hợp tác.

(3) Đẩy mạnh hợp tác, xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch với Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố trong vùng đồng bằng sông Cửu Long; thúc đẩy phát triển thương mại điện tử.

13. Thủ trưởng các cơ quan phụ trách ngành dịch vụ (*ngành vận tải, kho bãi; bán buôn và bán lẻ; dịch vụ lưu trú, ăn uống, dịch vụ tài chính, ngân hàng và bảo hiểm, dịch vụ du lịch, thông tin và truyền thông,...*)

Các Sở: Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp,...

Tham mưu UBND Tỉnh có những chính sách, giải pháp thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách để triển thực hiện phù hợp, kịp thời để phấn đấu tốc độ tăng trưởng Khu vực Thương mại - dịch vụ năm 2024 đạt **10,43%** so với năm 2023.

14. Các chủ đầu tư, các Ban quản lý dự án; các đơn vị chủ quản phụ trách Chương trình mục tiêu quốc gia

Các chủ đầu tư, các Ban quản lý dự án, các đơn vị chủ quản phụ trách các Chương trình mục tiêu quốc gia có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

(1) Chủ động theo dõi, đôn đốc quyết liệt việc thực hiện và giải ngân các dự án do đơn vị quản lý; tập trung đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm, nỗ lực để giải ngân 100% số vốn kế hoạch được giao trong năm 2024.

(2) Chủ động phối hợp các Sở, ngành có liên quan để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra chậm trễ trong giải ngân vốn.

(3) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: chỉ đạo, quản lý, điều hành thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; chủ động theo dõi, đôn đốc quyết liệt việc thực hiện và phối hợp các Sở, ngành có liên quan để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, nhằm tập trung đẩy nhanh giải ngân kế hoạch vốn được giao trong năm 2024.

(4) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phụ trách: chỉ đạo, quản lý, điều hành thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; chủ động theo dõi, đôn đốc quyết liệt việc thực hiện và phối hợp các Sở, ngành có liên quan để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, nhằm tập trung đẩy nhanh giải ngân kế hoạch vốn được giao trong năm 2024.

15. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, trong đó đề ra chỉ tiêu thực hiện cụ thể cho từng quý, 6 tháng, 9 tháng để các cơ quan, đơn vị trên địa bàn triển khai thực hiện với quyết tâm đạt kết quả cao nhất, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của tỉnh và của huyện, thành phố.

Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước tại địa phương đối với các dự án đầu tư trên địa bàn; theo dõi, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư; tổ chức thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án trọng điểm của tỉnh để thực hiện các dự án theo đúng tiến độ; hỗ trợ các nhà đầu tư thực hiện các thủ tục để triển khai các dự án đầu tư (tham vấn cộng đồng, đăng ký kế hoạch sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch...).

Chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân các dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển năm 2024, nhất là các Chương trình Mục tiêu quốc gia.

Triển khai các giải pháp quản lý thuế, chống thất thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; điều hành chi ngân sách theo tiến độ thu trong phạm vi dự toán giao, chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng Sở, ban, ngành Tỉnh và UBND huyện, thành phố

- Từng ngành, từng cấp căn cứ vào Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch chi tiết, chủ động đề ra các giải pháp tích cực, khả thi, hiệu quả; tận dụng tốt thời cơ, chủ động vượt qua mọi thách thức để đảm bảo thực hiện thắng lợi kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2024 của tỉnh. Yêu cầu xác định rõ mục tiêu, lộ trình thực hiện và phân công chủ trì, phối hợp.

- Báo cáo định kỳ tình hình thực hiện Kế hoạch trước ngày 18 hằng tháng, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung.

2. Cục Thống kê tỉnh

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hằng tháng và theo từng quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2024. Khuyến nghị UBND Tỉnh các giải pháp về điều hành và phát triển kinh tế.

- Ước tính tăng trưởng kinh tế phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND Tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ, báo cáo bằng văn bản về kết quả thực hiện Kế hoạch này định kỳ hằng tháng, 3 tháng đầu năm, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm và cả năm 2024, kịp thời đề xuất UBND Tỉnh những nội dung phát sinh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh ;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Phòng, ban, đơn vị thuộc VPUBND Tỉnh;
- Lưu: VT, TH(Thư).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thiện Nghĩa